

THỰC TRẠNG THỰC HÀNH VỆ SINH TAY THƯỜNG QUY CỦA
SINH VIÊN ĐIỀU DƯỠNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

Nguyễn Thị Ngọc Hân*, Mai Thụy Khánh Đoàn, Hoàng Thị Thúy An,
Phan Thị Dung, Hồ Thị Hồng Đào, Lư Trí Diễm, Dương Thị Thùy Trang

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

*Email: ntnhan@ctump.edu.vn

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Vệ sinh tay đúng thời điểm được coi là biện pháp đơn giản và hiệu quả nhất để dự phòng sự lây truyền tác nhân gây bệnh và làm giảm 30-50% nguy cơ nhiễm khuẩn bệnh viện ở người bệnh. Vì vậy thực hành vệ sinh tay của sinh viên là rất quan trọng góp phần dự phòng nhiễm khuẩn bệnh viện và nâng cao chất lượng chăm sóc cho người bệnh. **Mục tiêu nghiên cứu:** Mô tả thực trạng thực hành vệ sinh tay của sinh viên Điều dưỡng trường Đại học Y Dược Cần Thơ. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang mô tả, thực hiện trên 104 sinh viên điều dưỡng năm thứ 3 và năm thứ 4 đang học tại Trường. **Kết quả:** Thực hành vệ sinh tay trong quá trình chăm sóc người bệnh của sinh viên điều dưỡng chỉ đạt mức trung bình. Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay tại các thời điểm cần vệ sinh tay của sinh viên là 57,5%. Tỷ lệ vệ sinh tay đúng của sinh viên là 42,8%. Lý do phổ biến nhất khiến sinh viên không tuân thủ vệ sinh tay là do thiếu các điều kiện cần để vệ sinh tay như bồn rửa tay, cồn hay xà phòng rửa tay và khăn lau tay. **Kết luận:** Tỷ lệ tuân thủ và thực hành vệ sinh tay đúng kỹ thuật của sinh viên điều dưỡng còn nhiều hạn chế. Do đó cần có thêm các khóa huấn luyện về vệ sinh tay, tăng cường giám sát, kiểm tra việc tuân thủ hướng dẫn về vệ sinh tay thường quy trong chăm sóc người bệnh.

Từ khóa: Vệ sinh tay, thực hành, điều dưỡng, sinh viên.

ABSTRACT

HAND HYGIENE COMPLIANCE AMONG NURSING STUDENTS
IN CAN THO UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY

Nguyen Thi Ngoc Han*, Mai Thuy Khanh Doan, Hoang Thi Thuy An,
Phan Thi Dung, Ho Thi Hong Dao, Lu Tri Dien, Duong Thi Thuy Trang
Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: Hand hygiene compliance is a cheap and effective solution for increasing caring results and decreasing 30 to 50% of hospital acquired infection. Therefore, hand hygiene compliance of nursing students is so important which helps to ensure safety and improve the quality of care for patients. **Objectives:** To identify the compliance with hand hygiene among nursing students in Can Tho University of medicine and pharmacy. **Material and method:** A cross-sectional study was conducted among 104 bachelor nursing students, which included junior and senior. Researchers assessed participant's hand hygiene practice by using a observational checklist of hand hygiene practice following hand hygiene guideline from Vietnamese Ministry of Health. **Results:** The study revealed that nursing student had a moderate level of hand hygiene practice. Nursing students' compliance rate with hand hygiene was 57.5%. Low rate (42.8%) of practice followed 6 steps of hand hygiene procedure was showed. Most common reasons why nursing students did not wash their hand were lack of hand-washing resources including proper hand wash soap or alcohol rubs, hand wipes, and wash basin. **Conclusion:** There was a limited compliance with hand hygiene among nursing students. Training programs and hand hygiene monitoring was recommended to improve hand washing practice.

Keywords: Hand hygiene, compliance, nursing, students.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Vệ sinh tay thường quy trong các cơ sở khám chữa bệnh là một thao tác kỹ thuật cơ bản mà nhân viên y tế phải thực hiện trước khi tiến hành bất kỳ thao tác kỹ thuật y tế nào nhằm phòng ngừa nhiễm khuẩn bệnh viện [1]. Năm 2017, Bộ Y tế đã ban hành quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017 hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám chữa bệnh [1]. Điều dưỡng là người tiếp xúc thường xuyên với người bệnh, là chìa khóa quan trọng trong việc đảm bảo cung cấp môi trường điều trị và chăm sóc an toàn, không nhiễm trùng chéo cho người bệnh. Tuy nhiên, các nghiên cứu cho thấy rằng kiến thức, thái độ và thực hành vệ sinh tay thường quy của nhân viên y tế, bao gồm cả Điều dưỡng hay sinh viên Điều dưỡng đều còn nhiều hạn chế [10]. Sinh viên Điều dưỡng là đối tượng tham gia trực tiếp vào quá trình chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế thực hành. Do đó, tuân thủ và thực hành vệ sinh tay đúng quy trình kỹ thuật là rất quan trọng trong việc đảm bảo an toàn và nâng cao chất lượng chăm sóc cho người bệnh. Chính vì thế, nghiên cứu này được thực hiện nhằm mục tiêu: Đánh giá thực trạng thực hành vệ sinh tay thường quy của sinh viên Điều dưỡng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ làm cơ sở cải tiến chất lượng giảng dạy và chăm sóc người bệnh.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Tất cả sinh viên Điều dưỡng chính quy năm thứ 3 và năm thứ 4 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu cắt ngang mô tả.
- **Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu:** 104 sinh viên điều dưỡng năm thứ 3 và năm thứ 4 của Trường ĐHYDCT. Chọn mẫu thuận tiện, chọn tất cả sinh viên điều dưỡng năm thứ 3 và thứ 4 đang học tập tại Trường và đồng ý tham gia nghiên cứu.
- **Phương pháp thu thập số liệu:**
 - + Sử dụng bộ câu hỏi tự điền để thu thập thông tin về các đặc điểm của đối tượng nghiên cứu như tuổi, giới tính, năm đào tạo, học lực.
 - + Quan sát sử dụng phiếu giám sát được xây dựng kết hợp giữa phiếu giám sát tuân thủ vệ sinh tay theo hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám chữa bệnh theo quyết định số 3916/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017 và phiếu đánh giá thực hành vệ sinh tay của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) để đánh giá sự tuân thủ vệ sinh tay và thực hành vệ sinh tay đúng của sinh viên. Để đánh giá được mức độ tuân thủ và vệ sinh tay đúng của sinh viên, các đối tượng đồng ý tham gia nghiên cứu được hẹn thời gian tiến hành quan sát việc thực hành vệ sinh tay trong chăm sóc người bệnh tại bệnh viện. Khi quan sát, quan sát viên chọn vị trí không gây ảnh hưởng đến thực hành của đối tượng nghiên cứu và quan sát việc thực hiện những thao tác chăm sóc một người bệnh tại buồng bệnh hoặc giường bệnh và sử dụng bộ công cụ đánh giá sự tuân thủ vệ sinh tay. Mỗi sinh viên tham gia nghiên cứu sẽ được quan sát một lượt. Thời gian bắt đầu từ lúc sinh viên thực hiện đến khi kết thúc công tác chăm sóc một người bệnh. Trong một lượt quan sát, tất cả các tình huống cần vệ

sinh tay theo khuyến cáo của Bộ Y tế (cơ hội vệ sinh tay) sẽ được ghi nhận và đánh giá mức độ tuân thủ và thực hành vệ sinh tay đúng.

- **Phương pháp xử lý số liệu:** Số liệu được xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS 26.0.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Các đặc điểm chung về đối tượng nghiên cứu

Tuổi trung bình của đối tượng nghiên cứu là $21,7 \pm 0,8$ tuổi. Sinh viên nữ chiếm đa số (86,5%). Số lượng sinh viên năm thứ 3 và năm thứ 4 bằng nhau. Sinh viên có học lực khá chiếm tỷ lệ nhiều nhất với 81,7%, tiếp theo là trung bình với 13,5% và thấp nhất là giỏi 4,8%, không có sinh viên học lực xếp loại yếu – kém.

100% sinh viên ghi nhận đã từng được hướng dẫn về lợi ích, ý nghĩa, thời điểm và quy trình các bước vệ sinh tay thường quy trong quá trình học tập.

3.2. Đánh giá thực trạng tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên Điều dưỡng

Bảng 1. Điểm trung bình tỷ lệ tuân thủ của sinh viên về vệ sinh tay thường quy

Giá trị nhỏ nhất	Giá trị lớn nhất	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
0	100	57,5	25,7

Nhận xét: Điểm trung bình tỷ lệ tuân thủ của sinh viên về vệ sinh tay thường quy là $57,5 \pm 25,7$.

Bảng 2. Số lần tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên

Số lần tuân thủ	Tần số	Tỷ lệ (%)
0	6	5,8
1	37	35,6
2	49	47,1
3	11	10,5
4	1	1,0
Tổng	104	100

Nhận xét: Đa số sinh viên có số lần tuân thủ rửa tay là 2 lần, chiếm 47,1%.

3.3. Đánh giá thực trạng vệ sinh tay đúng của sinh viên Điều dưỡng

Bảng 3. Điểm trung bình tỷ lệ vệ sinh tay đúng của sinh viên

Giá trị nhỏ nhất	Giá trị lớn nhất	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn
0	100	42,8	25,8

Nhận xét: Điểm trung bình tỷ lệ rửa đúng của sinh viên về vệ sinh tay thường quy là $42,8 \pm 25,8$.

Bảng 4. Số lần vệ sinh tay đúng của sinh viên

Số lần rửa đúng	Tần số	Tỷ lệ (%)
0	15	14,4
1	55	52,9
2	31	29,8
3	3	2,9
Tổng	104	100

Nhận xét: Chỉ có 3/104 sinh viên có số lần rửa tay đúng là 3 lần.

3.4. Nguyên nhân không tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên

Bảng 5. Nguyên nhân không vệ sinh tay của sinh viên

Nguyên nhân	Tần số	Tỷ lệ (%)
Bồn rửa tay thiếu hoặc ở vị trí bất tiện	61	58,7
Thiếu dung dịch vệ sinh tay	56	53,8
Thiếu khăn lau tay	44	42,3
Da bị kích ứng với các chất vệ sinh tay	35	33,7
Do đã mang găng	22	21,2
Công việc quá nhiều, vệ sinh tay rất mất thời gian	17	16,3
Quy trình rửa tay phức tạp quá nhiều bước	14	13,5
Nghĩ rằng không cần thiết vệ sinh tay	2	1,9

Nhận xét: Nguyên nhân dẫn đến việc không thực hành vệ sinh tay đúng của sinh viên chủ yếu là do thiếu các điều kiện vệ sinh tay như bồn rửa tay, dung dịch cồn hay xà phòng, và thiếu khăn lau tay.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Các đặc điểm chung về đối tượng nghiên cứu

Tuổi trung bình của sinh viên tham gia nghiên cứu là $21,7 \pm 0,8$ tuổi, nhỏ nhất là 20, tuổi, lớn nhất là 27 tuổi. Độ tuổi này tương đương nghiên cứu của Isman và cộng sự (2018) với tuổi trung bình của sinh viên Điều dưỡng tham gia nghiên cứu là 22,67 tuổi [8]. Sinh viên đa số là nữ chiếm 86,5%. Tỷ lệ sinh viên nữ này tương đương với nghiên cứu của Lương Anh Vũ (79,8%), cao hơn so với nghiên cứu của Lò Thị Hà (70,3%) [2], [3]. Sinh viên có học lực khá chiếm tỷ lệ nhiều nhất với 81,7%, tiếp theo là trung bình với 13,5% và thấp nhất là giỏi 4,8%, không có sinh viên học lực xếp loại yếu – kém. 100% sinh viên từng được hướng dẫn về vệ sinh tay thường quy. Tuy nhiên, mức độ hướng dẫn và khối lượng kiến thức lý thuyết và kỹ năng về vệ sinh tay cung cấp cho sinh viên cần được nghiên cứu và đánh giá thêm.

4.2. Thực trạng tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên Điều dưỡng

Tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay tại các thời điểm cần vệ sinh tay của sinh viên là $57,5\% \pm 25,7\%$. Từ kết quả ở bảng 1 và 2 có thể thấy tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên Điều dưỡng chỉ đạt mức trung bình. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi tương đương với các nghiên cứu trước đây trên cùng đối tượng là sinh viên. Theo Qasmi, tỷ lệ tuân thủ thực hành vệ sinh tay của sinh viên Điều dưỡng, Y khoa đạt 56,8% [12]. Tỷ lệ sinh viên Y khoa năm thứ 3, 4, 5 tuân thủ vệ sinh tay đúng thời điểm đạt 73% theo Jayarajah [9].

Một nghiên cứu của Humran tại Saudi Arabia năm 2018 với 270 sinh viên (140 ngành Y khoa, 83 ngành Điều dưỡng, 47 ngành Phục hồi chức năng) cho thấy tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên đạt 83,3%, trong đó sinh viên Điều dưỡng có tỷ lệ tuân thủ đạt cao nhất [7]. Trong khi đó, theo Ango và cộng sự (2017) có 69,8% điều dưỡng tự tin và thực hiện vệ sinh tay đúng, đồng thời tỷ lệ tuân thủ cũng đạt trên 75% [5]. Như vậy, mặc dù vệ sinh tay là rất quan trọng và cần tuân thủ cao, nhưng việc thực hành vệ sinh tay của sinh viên trong quá trình thực hành chăm sóc người bệnh còn nhiều vấn đề cần cải thiện.

4.3. Thực trạng vệ sinh tay đúng của sinh viên Điều dưỡng

Tỷ lệ vệ sinh tay đúng (vệ sinh tay đúng thời điểm, chọn đúng dung dịch vệ sinh tay, và vệ sinh tay đúng quy trình) của sinh viên đạt $42,8\% \pm 25,8\%$. Kết quả có sự tương đồng so với kết quả có 56% sinh viên điều dưỡng thực hành vệ sinh tay tốt của Paudel [11]. Tuy nhiên, nghiên cứu của Sharif và cộng sự cho kết quả tỷ lệ vệ sinh tay tốt đạt đến 87,5% [13]. Sự khác biệt trong kết quả nghiên cứu này có thể lý giải vì đối tượng tham gia trong nghiên cứu của Sharif và cộng sự là điều dưỡng đang công tác tại các bệnh viện tuyến tỉnh. Đây là những điều dưỡng có kinh nghiệm trực tiếp chăm sóc người bệnh ở bệnh viện ít nhất một năm. Như vậy thời gian làm công tác chăm sóc dài hơn so với đối tượng nghiên cứu của chúng tôi. Đồng thời, điều dưỡng tham gia nghiên cứu của Sharif cũng trải qua các hội thảo, tập huấn định kỳ mỗi 6 tháng đến một năm trong thời gian công tác. Điều này phù hợp với việc các điều dưỡng có tỷ lệ thực hành vệ sinh tay đúng cao hơn khá nhiều so với sinh viên trong nghiên cứu của chúng tôi.

4.4. Nguyên nhân không tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên

Ngoài ra, theo kết quả nghiên cứu, lý do không tuân thủ và vệ sinh tay đúng mà sinh viên đưa ra là nhiều nhất là thiếu các điều kiện để thực hiện vệ sinh tay như bồn vệ sinh tay ở vị trí không thuận tiện, không có sẵn dung dịch vệ sinh tay như xà phòng, cồn, và không có khăn lau tay. Kết quả này tương tự với các kết quả nghiên cứu trước đây. Hầu hết lý do đưa ra của việc tuân thủ kém của nhân viên y tế là thiếu các điều kiện để thực hiện vệ sinh tay thường xuyên và có quá nhiều việc cần làm [4], [6].

V. KẾT LUẬN

Qua khảo sát, tỷ lệ tuân thủ vệ sinh tay của sinh viên tại các thời điểm cần vệ sinh tay đạt 57,5%; tỷ lệ thực hành vệ sinh tay đúng (đúng thời điểm, đúng dung dịch, và đúng quy trình kỹ thuật) của sinh viên là 42,8%. Vẫn còn tồn tại sự thiếu hụt về tuân thủ và thực hành vệ sinh tay đúng trong chăm sóc người bệnh ở sinh viên Điều dưỡng. Trong đó, lý do phổ biến nhất khiến sinh viên không tuân thủ vệ sinh tay là thiếu các điều kiện cần để vệ sinh tay như bồn rửa tay, cồn hay xà phòng rửa tay và khăn lau tay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Y tế (2017), Quyết định số: 3916/ 2017/QĐ-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2017 về việc phê duyệt hướng dẫn thực hành vệ sinh tay trong các cơ sở khám bệnh chữa bệnh.
2. Lò Thị Hà, Phan Thanh Tình, Quách Anh Thư, Nguyễn Văn Cường (2016), “Kiến thức, thái độ về vệ sinh tay thường quy của bác sỹ, điều dưỡng tại các khoa lâm sàng bệnh viện Việt Nam – Cu Ba”, *Tạp chí Y Học Thực Hành* 913(1), tr.134-138.
3. Lương Anh Vũ, Phạm Văn Tân, Mã Thị Hồng Liên, Vũ Thị Minh Hiền, Hoàng Anh Lâm (2020), “Khảo sát kiến thức và thực hành vệ sinh tay thường quy phòng lây nhiễm Covid của sinh viên trường Cao đẳng Y tế Hà Nội năm 2020”, *Tạp chí Y Học Thực Hành*, 913(1), tr.134-138.
4. Agbana, R. D., Ogundeji, S. P., & Owoseni, J. S. (2020), “A survey of hand hygiene knowledge, attitude and practices among health care workers in a tertiary hospital, Southwestern Nigeria”, *Archives of Community Medicine and Public Health*, 6(2), pp.146-151.

5. Ango, U. M., Awosan, K. J., Adamu, H., *et al.* (2017), “Knowledge, attitude and practice of hand hygiene among healthcare providers in semi-urban communities of Sokoto State, Nigeria”, *Int J Trop Dis Health*, 26(2), pp.1-9.
6. Ataiyero, Y., Dyson, J., & Graham, M. (2019), “Barriers to hand hygiene practices among health care workers in sub-Saharan African countries: A narrative review”, *American Journal of Infection Control*, 47(5), pp.565-573.
7. Humran, M. B., & Alahmary, K. (2018), “Assessment of knowledge, attitude, and practice of hand hygiene among medical and health profession students at King Saud Bin Abdulaziz University for Health Sciences in Saudi Arabia”, *Saudi Critical Care Journal*, 2(4), pp.66.
8. Isman, S. Z., Tohari, N. F. U., & Suid, N. A. S. (2018), “Knowledge, attitudes and practices of hand hygiene among nursing students in UiTM Puncak Alam. Student thesis of Technology Mara University”.
9. Jayarajah, U., Athapathu, A. S., Jayawardane, B. A. A. J., Prasanth, S., & Seneviratne, S. N. (2019), “Hygiene practices during clinical training: knowledge, attitudes and practice among a cohort of South Asian Medical students”, *BMC medical education*, 19(1), pp.1-8.
10. Le, C. D., Lehman, E. B., Nguyen, T. H., & Craig, T. J. (2019), “Hand hygiene compliance study at a large central hospital in Vietnam”, *International journal of environmental research and public health*, 16(4), pp.607.
11. Paudel, I. S., Ghosh, V., & Adhikari, P. (2016), “Knowledge, Attitude and Practice of nursing students on Hospital Acquired Infections in Western region of Nepal”, *Journal of College of Medical Sciences-Nepal*, 12(3), pp.103-107.
12. Qasmi, S. A., Shah, S. M. M., Wakil, H. Y. I., & Pirzada, S. (2018), “Guiding hand hygiene interventions among future healthcare workers: implications of knowledge, attitudes, and social influences”, *American Journal of Infection Control*, 46(9), pp.1026-1031.
13. Sharif, A., Arbabisarjou, A., Balouchi, A., Ahmadidarrehshima, S., & Kashani, H. H. (2016), “Knowledge, attitude, and performance of nurses toward hand hygiene in hospitals”, *Global journal of health science*, 8(8), pp.57.

(Ngày nhận bài: 17/5/2022 – Ngày duyệt đăng: 01/8/2022)
